

Số: 170/2024/QĐST- HNGĐ

BÐ, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Phạm Thị Cẩm T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp 5, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 5, xã BT, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Cẩm T với anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Cẩm T với anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Minh D, sinh ngày 12/10/2003. Cháu D đã thành niên, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.
- Về nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có, nên không xem xét, giải quyết.
- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm:

Chị Phạm Thị Cẩm T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Phạm Thị Cẩm T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003295 ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Như vậy, chị Phạm Thị Cẩm T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã ĐT
(Số 83, quyền số 1, ngày 08/9/2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi